

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 01-02-2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Hà.

Ông Lương Tấn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 346/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Tấn N, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Tấn N tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 08/11/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng 10 tháng thì xảy ra nhiều mâu thuẫn gay gắt. Theo bà T trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vì tính tình không hợp, thường xảy ra cãi nhau, ông N thiếu quan tâm vợ con và còn có thái độ ghen vô cớ. Bà T xét thấy không còn tình cảm, không thể chung sống có hạnh phúc được nữa nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Thời gian chung sống, vợ chồng có một người con chung tên Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019 hiện đang chung sống với bà T. Tại phiên tòa, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung vì con còn nhỏ, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lê Tấn N nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đơn khởi kiện ngày 21/9/2020, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Lê Tấn N, bị đơn có nơi cư trú tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Ông Lê Tấn N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Xét tại thời điểm đăng ký kết hôn, các bên có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ cả hai bên, mâu thuẫn đã được Tổ hòa giải thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa phân tích, hòa giải nhưng không thành; mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông N đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Tòa án chấp nhận yêu cầu về xin ly hôn, bà T được ly hôn ông N.

[3] Về nuôi con chung: Bà T và ông N có một người con chung tên Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019 hiện đang chung sống với bà T. Xét thấy: Cháu H hiện còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) cần có sự gần gũi quan tâm chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Tòa án quyết định giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Lê Tấn N.

Về nuôi con chung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Giao con chung Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Ông Lê Tấn N được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27, mục A danh mục án phí lệ phí Tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002205 ngày 28/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã P, Nha Trang (CNKH số 189/2019);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Vinh